

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HÓA
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2022/HSST
Ngày 08 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Phúc Tuệ

Bà Hoàng Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2022/HSST ngày 19 tháng 10 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2022/QĐXXST - HS ngày 25/10/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Văn T – Tên gọi khác: không; sinh ngày: 01/01/1994 tại huyện Phước L, tỉnh Bạc L; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Ấp Phước H, thị trấn Phước L, huyện Phước L, tỉnh Bạc L; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn B (đã chết); con bà: Lê Thị H, sinh năm 1960; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự : không; Nhân thân: Sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng cho ăn học đến lớp 2/12 thì bỏ học ở nhà tham gia lao động sản xuất cùng gia đình cho đến ngày phạm tội.

Bắt tạm giam ngày 09/9/2022; Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình; Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Minh Đ – sinh năm: 1963.

Trú tại: Thôn Kim T, xã Kim H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình (có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Đoàn Anh T, sinh năm 1977; trú tại: Tiểu khu Đồng V, thị trấn Đồng L, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 06/9/2022, Phan Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73H1- 296.75 đi theo quốc lộ 12A, hướng từ thị xã Ba Đ đến thị trấn Đồng L, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình. Khi đi đến địa phận tiểu khu Đồng V, thị trấn Đồng L, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình thì xe bị hết xăng, T xuống xe và đẩy bộ, khi đi được một đoạn thì T phát hiện có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu xám – bạc, biển kiểm soát 73N3 – 6565 của ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1963, trú tại thôn Kim T, xã Kim H, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình đang dựng bên phải lòng đường, trên ổ khóa xe có gắn chìa khóa. Tân quan sát thấy xung quanh không có người trông giữ, nên đã nảy sinh lấy trộm chiếc xe mô tô trên. Tân dắt chiếc xe mô tô của mình để lại bên đường, rồi lén lút đi đến mở chìa khóa xe mô tô biển kiểm soát 73N3 – 6565 rồi nổ máy, điều khiển xe chạy theo hướng huyện Tuyên H đi huyện Minh H để tẩu thoát. Khi đi đến thị trấn Quy Đ, huyện Minh H, tỉnh Quảng Bình thì bị tổ công tác Công an huyện Minh H yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính, Tân không chứng minh được nguồn gốc tài sản và khai nhận chiếc xe mô tô này do Tân trộm cắp mà có. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc và tạm giữ tang vật chiếc xe mô tô nói trên đồng thời báo Công an huyện Tuyên H để phối hợp xử lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 32/2022/KL- HĐĐG ngày 09/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng Hình sự huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình xác định: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 73N3 – 6565 nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu xám – bạc, biển kiểm soát 73N3 – 6565, màu sơn xám – bạc, số máy 088773, số khung 088773, xe đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ: Một xe mô tô biển kiểm soát 73N3 – 6565 nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu xám – bạc, biển kiểm soát 73N3 – 6565, màu sơn xám – bạc, số máy 088773, số khung 088773. Một xe mô tô biển kiểm soát 73H1 – 296.75, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu đỏ, đen, số máy 5C6J221847, số khung RLCS5C6J0GY221836.

Xử lý vật chứng: Ngày 05/10/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã quyết định: Chuyển vật chứng là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 73H1 – 296.75, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu đỏ, đen, số máy 5C6J221847, số khung RLCS5C6J0GY221836 đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Th, tỉnh Quảng Bình để phục vụ việc xác minh, điều tra theo thẩm quyền. Ngày 14/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình ra quyết định xử lý vật chứng: Trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 73N3 – 6565 nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu xám – bạc, số máy 088773, số khung 088773 cho ông Nguyễn Minh Đ là chủ sở hữu hợp pháp.

Trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Minh Đ là bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số: 48/CT - VKSTH - HS ngày 17/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Phan Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Phan Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173 điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phan Văn T từ 06 đến 09 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam 09/9/2022. Về dân sự người bị hại không yêu cầu gì thêm đề nghị không xem xét. Vật chứng vụ án đã được xử lý xong không ai có ý kiến gì thêm đề nghị hội đồng xét xử không xem xét. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình và Điều tra viên, hành vi tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Phan Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình đã thu thập được qua đó xác định: Khoảng 14 giờ ngày 06/9/2022, Phan Văn T điều khiển xe mô tô đi từ Ba Đồn lên thị trấn Đồng L, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình theo quốc lộ 12A, khi đi đến địa phận tiểu khu Đồng Văn thị trấn Đồng Lê, huyện Tuyên Hóa thì xe hết xăng. Tân đẩy xe đi bộ được một đoạn thì phát hiện chiếc xe mô tô của ông Nguyễn Minh Đ nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu xám – bạc kiểm soát 73N3 – 6565 đang dừng bên phải đường chìa khóa xe đang để tại ổ khóa xe T nhìn thấy và quan sát không có người trông giữ nên Tân nảy sinh lấy trộm. Tân dắt xe đang điều khiển của

mình sang bên đường rồi đi đến lén lút mở chìa khóa, nổ máy chạy vào huyện Minh H, tỉnh Quảng Bình để tiêu thụ, khi đi đến địa phận thị trấn Quy Đạt huyện Minh Hóa thì gặp tổ công tác của Công an huyện Minh H, tỉnh Quảng Bình đang kiểm tra hành chính yêu cầu T dừng xe để kiểm tra thì Tân khai không có giấy tờ và khai báo chiếc xe mô tô này do trộm cắp mà có. Chiếc xe mô tô đã được xác định tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị là 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng).Như vậy có đủ căn cứ để khẳng định Phan Văn T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đúng như nội dung bản cáo trạng số: 48/CT - VKSTH - HS ngày 17/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố và lời phát biểu kết luận vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Hành vi phạm tội củabị cáo là lợi dụng sự quản lý sơ hở của chủ sở hữu đã lén lút lấy trộm tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang lo lắng, bức xúc phần nộ trong quần chúng nhân dân ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình và việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết như ý kiến đề nghị của kiểm sát viên là có căn cứ.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thì bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ bị cáo được áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 vì phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nhân thân chưa có tiền án, tiền sự từ trước đến nay không vi phạm pháp luật gì.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Phan Văn T đã lấy trộm chiếc xe mô tô kiểm soát 73N3 – 6565 nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu xám – bạc, số máy 088773, số khung 088773 của ông Nguyễn Minh Đ trú tại thôn Kim T, xã Kim H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Sau khi phát hiện xe mô tô đã được thu giữ và trả lại đầy đủ cho bị hại là ông Nguyễn Minh Đ chủ sở hữu, xe không bị hư hỏng gì. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ông Đ không có yêu cầu bồi thường gì thêm vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình đã thu giữ chiếc xe mô tô kiểm soát 73N3 – 6565 nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu xám – bạc, số máy 088773, số khung 088773 đứng tên đăng ký xe mô tô là của ông Đoàn Anh T trú tại tiểu khu Đồng V, thị trấn Đồng L, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình. Năm 2011 ông Đoàn Anh T chuyển nhượng lại chiếc xe mô tô này cho ông Nguyễn Minh Đ đã làm thủ tục mua bán đầy đủ nhưng chưa sang tên, đổi chủ. Vì vậy chủ sở hữu chiếc xe mô tô là ông Nguyễn Minh Đ. Ngày 14/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã trả

chiếc xe mô tô cho ông Nguyễn Minh Đ là đúng quy định. Quá trình điều tra không ai có ý kiến gì, tại phiên tòa vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Còn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 73H1 – 296.75, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu đỏ, đen, số máy 5C6J221847, số khung RLCS5C6J0GY221836 Tân khai nhận đã lấy trộm tại địa bàn huyện Lệ Th, tỉnh Quảng Bình. Ngày 05/10/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình đã chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Th, tỉnh Quảng Bình để phục vụ việc xác minh, điều tra theo thẩm quyền. Hội đồng xét xử thấy việc chuyển chiếc xe mô tô trên để cơ quan có thẩm quyền tiếp tục xác minh xử lý là đúng quy định của pháp luật nên không xem xét.

[6]. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định nghĩa vụ chịu án phí trong vụ án hình sự buộc bị cáo Phan Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Văn T 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam ngày 09/9/2022.

Tuyên bố tiếp tục tạm giam bị cáo Phan Văn T 45(bốn mươi lăm) ngày để bảo đảm thi hành án theo quyết định của Hội đồng xét xử.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Vật chứng vụ án: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Phan Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người bị hại vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Tuyên bố bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (08/11/2022) người liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày

nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ tại trụ sở UBND thị trấn Đồng L, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nơi gửi

- CA huyện Tuyên H;
- VKSND Tuyên H.
- TAND tỉnh Quảng Bình.
- Chi cục THADS huyện Tuyên H;
- Bị cáo; người bị hại, người liên quan.
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thanh Dân